TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN SƠN TRÀ** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST- DS	*Sơn Trà, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 273/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên Long

Địa chỉ: 40-42-44 đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc Minh; Chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: bà Nguyễn Thị Tuyết Sương; Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ khu vực, phòng Xử lý nợ Ngân hàng TMCP Kiên Long.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Tuấn, sinh năm 1976 và bà Từ Thị Nhàn, sinh năm 1977

Nơi cư trú: k172/7 đường Nguyễn Duy Hiệu, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: ông Trần Văn Tuấn bà bà Từ Thị Nhàn có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền nợ tạm tính đến ngày 23/01/2024 là **995.677.033đ**. Trong đó nợ gốc là 850.000.000đ; tiền lãi là 129.037.397đ; tiền phạt chậm trả gốc: 6.842.376đ; tiền phạt chậm trả lãi: 9.797.260đ.

Thời gian và phương thức trả nợ như sau:

- Từ ngày 23/01/2024 đến ngày 23/4/2024 ông Trần Văn Tuấn bà bà Từ Thị Nhàn có nghĩa vụ trả dứt điểm cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền nợ tạm tính đến ngày 23/01/2024 là 995.677.033đ. Trong đó nợ gốc là 850.000.000đ; tiền lãi là 129.037.397đ; tiền phạt chậm trả gốc: 6.842.376đ; tiền phạt chậm trả lãi: 9.797.260đ.

- Ông Trần Văn Tuấn bà bà Từ Thị Nhàn tiếp tục trả tiền lãi kể từ ngày 24/01/2024 theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 300/19/HĐTD/0500-0323 ngày 23/05/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Án phí DS-ST: Là 20.935.155đ ông Trần Văn Tuấn bà bà Từ Thị Nhàn chịu.

- Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long số tiền tạm ứng án phí 20.206.854đ đã nộp theo biên lai thu số 0002888 ngày 07 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: ông Trần Văn Tuấn bà bà Từ Thị Nhàn chịu là 3.000.000đ (ba triệu đồng) do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long đã nộp trước và chi xong. Ông Trần Văn Tuấn bà bà Từ Thị Nhàn có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000đ.

4. Xử lý tài sản thế chấp:

- Trong trường hợp ông Tuấn bà Nhàn vi phạm cam kết trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 74, tờ bản đồ số 18 tại địa chỉ: K172/07 Nguyễn Duy Hiệu, tổ 44, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 663364, số vào sổ cấp GCN: CTS 24871 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 19/09/2013, chủ sở hữu: ông Trần Văn Tuấn, bà Từ Thị Nhàn được xử lý theo quy định tại Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

- Khi ông Trần Văn Tuấn bà Từ Thị Nhàn thanh toán xong các khoản nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở BO 663364, số vào sổ cấp GCN: CTS 24871 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 19/09/2013 cho ông Trần Văn Tuấn, bà Từ Thị Nhàn theo quy định tại Điều 322 BLDS năm 2015.

5. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- *VKSND Q. Sơn Trà;*
- *CCTHADS Q. Sơn Trà;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào

Bà Lê Thị Thu Hường có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng số tiền: 2.383.092.313đ *(hai tỷ ba trăm tám mươi ba triệu không trăm chín mươi hai nghìn ba trăm mười ba đồng)*

2. Về thời gian và phương thức trả nợ như sau:

- Ngày 25/03/2023: bà Lê Thị Thu Hương có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 500.000.000đ *(năm trăm triệu đồng)*

- Ngày 25/4/2023: bà Lê Thị Thu Hường có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số nợ gốc còn lại và các khoản lãi phát sinh và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/3/2023 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất (trong hạn, quá hạn) do các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số LN2105183756951 ngày 24/5/2021

*__Án phí DS-ST:__ 39.830.923đ *(ba mươi chín triệu tám trăm ba mươi nghìn chín trăm hai mươi ba đồng)* bà Lê Thị Thu Hường phải chịu

- Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền: 38.394.277đ theo biên lai thu số 6555 ngày 21 tháng 11 năm 2022.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: bà Lê Thị Thu Hường phải chịu 3.000.000đ *(ba triệu đồng)* do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp và chi xong. Bà Hường có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng số tiền chi phí trên.

Xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp bà Hường vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 154, tờ bản đồ số 19 tại địa chỉ: Lô B6-12, Khu TĐC Nại Hiên Đông, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Lê Thị Thu Hường (theo Giấy chứng nhận số CA536266 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02/10/2015, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 08/4/2021), tài sản thế chấp được xử lý theo quy định tại Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

Khi bà Lê Thị Thu Hường thanh tóan xong các khỏan nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận số CA536266 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02/10/2015 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 08/4/2021) cho bà Lê Thị Thu Hường